

Bản án số: 51/2022/HS-ST

Ngày: 02-03-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đậu Thị Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Quang Xệt;

2. Ông Trần Văn Vũ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 03 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST- HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh năm 1996 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi thường trú: xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: Tổ A, Khu B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Kỹ sư Xây dựng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

*Bị hại:* Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1974 (đã chết);

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Bà Cổ Thị H, sinh năm 1975; nơi cư trú: khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (là vợ của bị hại). Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Cổ Dạ H, sinh năm 1996; nơi cư trú: khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (là con ruột của bị hại). Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Hoàn H, sinh năm 2003; nơi cư trú: khu phố B, phường T, thị xã T, tỉnh Bình Dương (là con ruột của bị hại). Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Trần Thị S, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

+ Bà Trần Thị Linh C, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn S có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 740158017616 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 04/11/2015.

Khoảng 19 giờ 35 phút ngày 19/5/2021, Trần Văn S điều khiển xe mô tô biển số 47F1-323.31 lưu thông trên đoạn đường ĐT 746 theo hướng từ ngã tư chợ Tân Phước Khánh về hướng thành phố Thủ Dầu Một. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu phố Bình Hòa 2, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, do không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn nên phần đầu xe mô tô do Trần Văn S điều khiển va chạm vào phía sau xe đạp do ông Nguyễn Đức H điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả sau tai nạn ông Nguyễn Đức H bị thương tích nặng và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Đến ngày 20/5/2021, ông Nguyễn Đức H tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đoạn đường ĐT 746 thuộc phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, đoạn đường rải nhựa bằng phẳng tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường rộng 10m, có vạch sơn liền nét chia mặt đường thành 02 phần, mỗi phần đường rộng 5m, đoạn đường có hệ thống chiếu sáng vào ban đêm. Toàn bộ hiện trường được đo đạc vào lề phải (theo hướng chợ Tân Phước Khánh về đường ĐT 743); chọn trụ điện số 38 làm vật cố định làm chuẩn cho toàn bộ hiện trường. Khoảng cách đo từ vật chuẩn đến trực trước xe mô tô 47F1-323.31 là 12,9m.

Xe mô tô 47F1-323.31 sau tai nạn ngã về bên trái xe, phần đầu xe hướng về lề trái hơi chệch về đường ĐT 743, phần sau xe hướng vào lề phải hơi chệch về chợ Tân Phước Khánh, trục bánh trước đo vào mép lề phải là 2,7m, trục bánh sau đo vào mép lề phải là 1,7m.

Vết máu nạn nhân có kích thước 0,7x0,3m nằm trên mép lề phải, khoảng cách từ vết máu đo đến trục bánh sau xe mô tô là 1,7m.

Xe đạp sau tai nạn ngã về bên trái xe, phần đầu xe hướng vào lề trái hơi chệch về hướng đường ĐT 743, phần sau xe hướng về lề phải hơi chệch về chợ Tân Phước Khánh, trục bánh trước đo vào mép lề phải là 0,7m, trục bánh trước xe đạp đo đến trục bánh trước xe mô tô là 6,6m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô biển số 47F1-323.31: Gương chiếu hậu bên trái bể; gương chiếu hậu bên phải bể, gãy; đầu tay cầm bên phải bị trầy xước, kích thước 3 x 1cm; đầu thắng tay bị trầy xước, kích thước 1 x 1cm, tại vị trí thắng tay gắn vào xe bị trầy xước mài mòn kim loại, kích thước 2 x 1cm; phần mũ ốp đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước và đồng hồ km/h bể rời khỏi xe; yếm chắn gió bên phải bị trầy xước, kích thước 80 x 10cm; đầu phần mũ chắn bùn trước bánh trước bị trầy xước, kích thước 20 x 10cm; đầu gác chân trước bên phải bị trầy xước, kích thước 3 x 3cm; cạnh ngoài thắng chân bị trầy xước, kích thước 4 x 0,5cm; mặt ngoài ống xả bị trầy xước; cản sau bên phải bị trầy xước; đầu gác chân bên phải bị trầy xước.

Xe đạp: Đầu tay cầm bên phải có vết trầy xước, kích thước 3 x 3cm; đầu tay cầm bên trái bị trầy xước, kích thước 3 x 3cm; chắn ba bị cong hướng từ trước về sau; đầu thắng tay bên phải có vết trầy xước, kích thước 1 x 1cm; giỏ xe bên trái bị trầy xước, kích thước 5 x 0,5cm; yên xe bên trái có vết trầy xước, kích thước 10 x 3cm; phần mũ, chắn bùn bánh sau bị cong vênh hướng từ sau về trước; niềng bánh sau bị cong vênh; ruột bánh sau bị xì hơi hoàn toàn.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47F1-323.31; 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Văn S; 01 xe mô tô biển số 47F1-323.31.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 473/GDPY ngày 23/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Nguyễn Đức H là chấn thương sọ não.

Xe mô tô biển số 47F1-323.31, số khung 3621EY112696, số máy JA36E0184720. Quá trình điều tra xác định xe thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo

Trần Văn S. Ngày 17/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47F1-323.31 cho bị cáo Trần Văn S.

Xe đạp do bị hại Nguyễn Đức H điều khiển. Quá trình điều tra xác định xe do ông H mua để sử dụng. Ngày 17/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho bà Cổ Thị H là người đại diện hợp pháp của ông Hận.

Về phần trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trần Thị S và bà Trần Thị Linh C (là chị ruột của bị cáo) đã đứng ra thay bị cáo S bồi thường cho cho đại diện bị hại tổng số tiền 120.000.000 đồng. Đại diện bị hại không có yêu cầu gì khác. Đối với số tiền đã bồi thường, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và bị cáo tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bản Cáo trạng số 46/CT-VKS.TU ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn S cho bị cáo.

- Bị cáo Trần Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người này. Xét thấy, việc vắng mặt của những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, vật chứng thu giữ, kết luận giám định pháp y. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 19/5/2021, tại đoạn đường ĐT 746 thuộc khu phố Bình Hòa 2, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo Trần Văn S điều khiển xe mô tô biển số 47F1-323.31 không chú ý quan sát phía trước, không giữ khoảng cách an toàn nên va chạm với xe đạp do ông Nguyễn Đức H điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều dẫn đến tai nạn. Hậu quả làm ông Nguyễn Đức H tử vong.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm 01 người chết. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, được cấp giấy phép lái xe theo quy định, biết rõ các quy

định về trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành, khi bị cáo lưu thông trên đường không chú ý quan sát phía trước, không giữ khoảng cách an toàn nên gây tai nạn. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn, trật tự công cộng, tước đi mạng sống của người khác, gây đau thương, mất mát cho gia đình nạn nhân, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bà ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, cho bị cáo hưởng án treo, tự cải tạo ở địa phương

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã nhận số tiền bồi thường là 120.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Số tiền 120.000.000 đồng do bà Trần Thị S và bà Trần Thị Linh C đứng ra thay bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại, bà S và bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị cáo phải trả lại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn S.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. *Về hình phạt:* Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án (02/3/2022).

*Giao bị cáo Trần Văn S cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.*

*Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Trần Văn S 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Trần Văn S.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương)

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- UBND phường P, thành phố T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đậu Thị Loan**